

Số: /QĐ-UBND

Hà Sơn, ngày tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao chỉ tiêu kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND, ngày 25/8/2020 của UBND xã Hà Sơn về việc kiên toàn Ban chỉ đạo thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã Hà Sơn; Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Chủ tịch UBND xã Hà Sơn về việc ban hành Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã Hà Sơn;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Hà Sơn phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động sau:

(Có Phụ lục ban hành kèm theo)

Điều 2. Ban Chỉ đạo ISO, phụ trách các lĩnh vực thuộc phạm vi áp dụng của HTQLCL này có trách nhiệm nắm bắt và thi hành công việc của mình theo đúng quy trình của hệ thống tài liệu trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - Thống kê; Các thành viên Ban chỉ đạo ISO và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- UBND huyện (B/c);
- Lưu: VT, BCD.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Định

PHỤ LỤC
Các lĩnh vực hoạt động của UBND xã Hà Sơn
được công bố phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
(Kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND xã ngày 03 tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch xã UBND xã Hà Sơn)

Ủy ban nhân dân xã Hà Sơn thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực:

TT	Tên lĩnh vực
	1. Lĩnh vực Đất đai
1.	Hòa giải tranh chấp đất đai (cấp xã)
	2. Lĩnh vực Văn hoá cơ sở
2.	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
3.	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa
	3. Lĩnh vực Người có công
4.	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ.
5.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ.
6.	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ;
7.	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
8.	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ.
9.	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân người có công
10.	Thủ tục hưởng mai táng, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần
11.	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần.
12.	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
13.	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.
14.	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.
15.	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày.
16.	Thủ tục mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân.
17.	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
18.	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
19.	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

20.	<i>Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.</i>
21.	<i>Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.</i>
	4. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
22.	<i>Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)</i>
23.	<i>Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</i>
24.	<i>Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng</i>
25.	<i>Thực hiện hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng</i>
26.	<i>Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở</i>
27.	<i>Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng</i>
28.	<i>Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật</i>
29.	<i>Đổi, cấp lại giấy xác nhận khuyết tật</i>
30.	<i>Hỗ trợ chi phí, khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (đối với các đối tượng mà thân nhân được hưởng chính sách hỗ trợ từ nguồn kinh phí giao cho địa phương quản lý).</i>
31.	<i>Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.</i>
32.	<i>Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm</i>
	5. Lĩnh vực Hộ tịch
33.	<i>Đăng ký khai sinh</i>
34.	<i>Đăng ký kết hôn</i>
35.	<i>Đăng ký khai tử</i>
36.	<i>Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch</i>
37.	<i>Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân</i>
38.	<i>Đăng ký lại khai sinh</i>
39.	<i>Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân</i>
40.	<i>Đăng ký lại kết hôn</i>
41.	<i>Đăng ký lại khai tử</i>
42.	<i>Cấp bản sao Trích lục hộ tịch</i>
43.	<i>Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.</i>
44.	<i>Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y</i>

	<i>tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.</i>
	6. Lĩnh vực Chứng thực
45.	<i>Cấp bản sao từ sổ gốc</i>
46.	<i>Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận.</i>
47.	<i>Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)</i>
	7. Lĩnh vực Hoạt động tín dụng
48.	<i>Phê duyệt biên bản họp Tổ Tiết kiệm và vay vốn.</i>
49.	<i>Xác nhận danh sách hộ gia đình nghèo đề nghị vay vốn ngân hàng chính sách xã hội.</i>
50.	<i>Xác nhận danh sách học sinh, sinh viên đề nghị vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội</i>
	8. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng
51.	<i>Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị.</i>
52.	<i>Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.</i>
53.	<i>Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất.</i>
54.	<i>Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình.</i>
55.	<i>Thủ tục tặng danh hiệu lao động tiên tiến</i>
	9. Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, xử lý đơn thư
56.	<i>Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã</i>
57.	<i>Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã</i>
58.	<i>Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã</i>
59.	<i>Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã</i>
	10. Lĩnh vực Công an
60.	<i>Xác nhận phiếu khai báo tạm vắng</i>
61.	<i>Xác nhận bản khai nhân khẩu, xác minh hộ khẩu, nhân khẩu</i>
62.	<i>Xác nhận phiếu báo thay đổi nhân hộ khẩu</i>
63.	<i>Xác nhận giấy chuyển khẩu</i>
64.	<i>Xác nhận đơn cấp Giấy chứng minh nhân dân.</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ SƠN

CÔNG BỐ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ SƠN PHÙ HỢP
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp phần bảo đảm sự chỉ đạo, quản lý thống nhất trong bộ máy hành chính nhà nước từ trung ương tới cơ sở trên các lĩnh vực:

1. Đất đai;
2. Văn hoá cơ sở;
3. Người có công;
4. Bảo trợ xã hội;
5. Hộ tịch;
6. Chứng thực;
7. Hoạt động tín dụng;
8. Thi đua khen thưởng;
9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, xử lý đơn thư;
10. Công an

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước và giải quyết toàn bộ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý trực tiếp của UBND xã Hà Sơn.

Hà Sơn, ngày 03 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Định